

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-PT

Ngày: 04 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn và bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Thuỷ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/HS-PT ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Quốc H do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Quốc H**, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1985 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc H và bà Dương Thị H; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: năm 2014 phạm tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 11 tháng tù, (đã chấp hành xong hình phạt ngày 04 tháng 7 năm 2015). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22 tháng 9 năm 2018 sau đó bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện Quảng Trạch. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22 tháng 9 năm 2018, Nguyễn Quốc H nhận được điện thoại của một người đàn ông tên “Đen” làm nghề lái xe (không rõ tuổi, địa chỉ ở đâu) hỏi H là có mua ma túy không để bán, Nguyễn Quốc H đồng ý mua 37 viên ma túy loại Hồng phiến với số tiền là 3.000.000 đồng. Người đàn ông tên “Đen” đồng ý bán cho H và hẹn đến vị trí cổng thoát nước gần Trường Tiểu học

Quảng Thanh để mua bán ma túy. Sau đó, Nguyễn Quốc H điều khiển xe máy nhãn hiệu DREAM II, biển số 73K3-4531 đến vị trí đã hẹn đứng chờ khoảng 10 phút thì người đàn ông tên “Đen” đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đỏ không xác định được biển kiểm soát đến gặp H. Hội đưa cho người đàn ông tên Đen số tiền 3.000.000 đồng, “Đen” cầm tiền và nói với Hội ma túy ở dưới đất, rồi điều khiển xe máy đi ra theo hướng Quốc lộ 12A. Nguyễn Quốc H nhìn xuống dưới đất gần vị trí mình đứng thì thấy có một gói giấy bạc và một gói ni lông kích thước khoảng 10cm x 10cm, một mặt có chữ Yummy, H cầm gói giấy bạc bên trong có 10 viên ma túy loại Hồng phiến bỏ vào túi quần bò phía sau bên phải và cầm túi nilon bên trong có 27 viên ma túy loại Hồng phiến bỏ vào túi áo khoác màu vàng nhạt phía trước bên trái. Sau đó, Nguyễn Quốc H điều khiển xe mô tô ra Quốc lộ 12A theo hướng xã Quảng Thanh đi xã Quảng Trường. Khi đi đến vị trí km số 10 + 800 thuộc địa phận thôn Hạ Trường, xã Quảng Trường thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên người Nguyễn Quốc H 01 túi ni lông màu trắng, một mặt có chữ Yummy, bên trong có chứa 27 viên nén màu hồng và 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 10 viên nén màu hồng. Nguyễn Quốc H khai nhận 37 viên nén màu hồng trên là ma túy loại Hồng phiến. Cơ quan Công an còn thu giữ thêm 01 xe máy loại xe DREAM II, biển số 73K3-4531 do Hội điều khiển.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được các vật chứng gồm:

01 túi nilon màu trắng bên trong có 27 viên nén màu hồng; 01 gói giấy bạc, bên trong có 10 viên nén màu hồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM II, trên vỏ lốc máy có in dòng chữ HONDA màu sơn đen, không có hai cánh mang, biển kiểm soát 73K3-4531, số khung SN100S01690794, số máy 1P50FMG-03 10213136 xe đã cũ, đã qua sử dụng. (BL 26, 32-34)

Tại Bản Kết luận giám định số 1086/GĐ-PC54 ngày 22/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình Kết luận:

Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, khối lượng 2,772g (hai phẩy bảy trăm bảy mươi hai gam), loại Methamphetamine và Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, khối lượng 1,035g (một phẩy không trăm ba mươi lăm gam), loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 3,807g (ba phẩy tám trăm linh bảy gam)

“Methamphetamine (+)-(S)-(N)-a-dimethylphenethylamine) nằm trong Danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ”.

Cáo trạng số 41/CT-VKSQT ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án số 42/2018/HSST, ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với Nguyễn Quốc H. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22 tháng 9 năm 2018.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 11 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Quốc H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Quốc H khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H và giữ y Bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo Nguyễn Quốc H bị bắt quả tang thu giữ trên người có tổng trọng lượng ma túy là 3,807g, kết quả điều tra và xét xử xác định chất ma túy bị bắt giữ do bị cáo đã mua lại của người khác với mục đích để sử dụng. Theo lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy bị thu giữ, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1] Xét kháng cáo xin được giảm án, xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Quốc H, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo nhận thức và biết được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy, biết và nhận thức được mọi hành vi có liên quan đến mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nếu đủ yếu tố cấu thành tội phạm và bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chịu hình phạt rất nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Quốc H đã tàng trữ trái phép chất ma túy là 3,807g Methamphetamine nên bị truy tố và xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015), “*Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*”, có hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, bị cáo phạm tội có các

tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mức án 15 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc H là không nặng.

Bản án sơ thẩm xử áp dụng khoản 1 Điều 249, không áp dụng điểm c đối với bị cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Theo khối lượng, loại ma túy mà bị cáo Nguyễn Quốc H đã tàng trữ trái phép, quá trình nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy đang gia tăng trong giai đoạn hiện nay, Bản án sơ thẩm không cho bị cáo Nguyễn Quốc H được hưởng án treo là đúng.

Bị cáo Nguyễn Quốc H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo nhưng không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới chưa được Bản án sơ thẩm xem xét nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà phải giữ y Bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Quốc H.

Bị cáo Nguyễn Quốc H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H và giữ y Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Quốc H. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 22 tháng 9 năm 2018.

2. Bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án; buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (04 tháng 3 năm 2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Việt